

Số: 78 /2009/QĐ-UBND

Biên Hoà, ngày 21 tháng 10 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động vận chuyển hành khách,
hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh
và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23/06/2009 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hoá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1682/TTr-SGTVT ngày 21/09/2009 về việc ban hành Quy định về hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

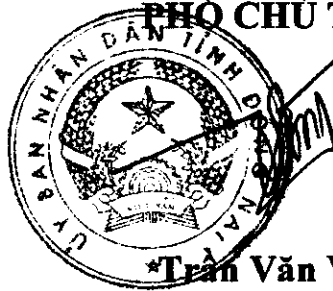
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 2501/QĐ-CT-UBT ngày 22/07/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức quản lý và cấp phù hiệu hành nghề vận tải hành khách, vận tải hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, ba bánh và các loại xe tương tự khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở GTVT, Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



***Trần Văn Vĩnh**

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động vận chuyển hành khách,
hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh
và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 78 /2009/QĐ-UBND ngày 21/10/2009 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự (sau đây gọi chung là phương tiện) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đối với các loại xe ba, bốn bánh tự sản xuất, lắp ráp không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này mà xử lý theo quy định tại Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/06/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe thô sơ gồm: xe đạp (kể cả xe đạp máy), xe xích lô, xe súc vật kéo.
2. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh là phương tiện giao thông đường bộ chạy bằng động cơ, có hai bánh hoặc ba bánh, có dung tích làm việc từ 50 cm³ trở lên, có vận tốc thiết kế lớn nhất lớn hơn 50 km/h, có khối lượng bản thân tối đa là 400 kg.
3. Xe gắn máy là phương tiện giao thông đường bộ chạy bằng động cơ, có vận tốc thiết kế lớn nhất nhỏ hơn hoặc bằng 50 km/h.

4. Kinh doanh vận tải hành khách, hàng hoá bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có hành trình, lịch trình theo yêu cầu của khách hàng, tiền cước theo thoả thuận giữa các bên.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

Các phương tiện được phép hoạt động trên các tuyến đường giao thông công cộng, trừ những tuyến, khu vực được cơ quan chức năng đặt biển báo cấm đi vào. Người điều khiển phương tiện phải chấp hành nghiêm túc quy định về quy tắc giao thông đường bộ như: phía đi, làn đường, tốc độ, biển báo hiệu, đèn tín hiệu, vạch kẻ đường, dừng, đỗ xe, về rọu, bia, ...

Điều 5. Hoạt động kinh doanh bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự

Hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự phải được thành lập tổ, đội, nhóm dưới sự quản lý của chính quyền địa phương.

+ Giao chính quyền cấp xã đưa vào hoạt động theo tổ, đội, nhóm, lập sổ theo dõi, hướng dẫn, quản lý đối với số phương tiện hoạt động riêng lẻ.

+ Nếu thành lập doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp thì thực hiện theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ của Hiệp hội nghề nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Đồng phục của người lái xe khi tham gia kinh doanh vận tải

Người điều khiển xe xích lô, xe gắn máy, xe mô tô 2 bánh, xe mô tô 3 bánh phải mặc đồng phục và biểu tượng (logo) khi hành nghề. Trang phục thống nhất chọn màu xanh dương, tay ngắn và thực hiện thống nhất trên toàn tỉnh. Biểu tượng Logo do tổ, đội, nhóm thống nhất lựa chọn và được may gắn cố định lên áo bên tay trái người lái xe.

Chương II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI XE THÔ SƠ

Điều 7. Người điều khiển

Người điều khiển xe thô sơ (gồm xe xích lô, xe đạp (kể cả xe đạp máy), xe súc vật kéo) phải đảm bảo điều kiện sau đây:

1. Hiểu biết qui tắc giao thông đường bộ;
2. Có đủ sức khoẻ điều khiển xe an toàn;

Điều 8. Phương tiện vận chuyển

1. Đối với xe đạp (kể cả xe đạp máy), xe xích lô phải:
 - Đảm bảo tiêu chuẩn và thiết kế của nhà sản xuất, phải có gắn đèn phản quang phía trước và sau xe;

- Có đủ hệ thống hãm (phanh) có hiệu lực.
- 2. Vận chuyển hàng hoá, hành khách trên phương tiện
 - a) Vận chuyển hành khách
 - Không được chở quá số người quy định;
 - Xe xích lô được chở tối đa là 02 người và không vượt quá 20 kg hàng hoá, hành lý.
 - b) Vận chuyển hàng hoá
 - Không chở hàng vượt quá kích thước, tải trọng cho phép;
 - Không vận chuyển hàng hôi thối, súc vật mang bệnh ảnh hưởng tới sức khoẻ cộng đồng;
 - Sắp xếp, chằng buộc hàng hoá gọn gàng, chắc chắn, không để rơi vãi trên đường, đảm bảo an toàn khi lưu thông. Không được xếp hàng hoá vượt quá phía trước và phía sau quá 1/3 chiều dài thân xe, không được xếp quá bề rộng thân xe. Riêng xe đạp thồ chở hàng hoá, hành lý không được vượt quá 0,4 mét về mỗi bên bánh xe, không vượt phía trước, phía sau xe quá 1 mét.

Chương III

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI XE GẮN MÁY, XE MÔ TÔ HAI BÁNH, XE MÔ TÔ BA BÁNH VÀ CÁC LOẠI XE TƯƠNG TỰ

Điều 9. Người điều khiển

1. Có đủ sức khoẻ đảm bảo điều khiển xe an toàn và phù hợp với loại xe;
2. Đảm bảo đủ tuổi theo quy định của Luật Giao thông đường bộ năm 2008;
3. Có Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển;
4. Phải đội mũ bảo hiểm và trang bị mũ bảo hiểm cho hành khách đi xe;
5. Nghiêm chỉnh thực hiện pháp luật về giao thông đường bộ và các quy định trong văn bản này;
6. Khi hoạt động phải mang theo giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, sổ kiểm định an toàn kỹ thuật (đối với xe 3 bánh) và xuất trình các giấy tờ cần thiết khi có yêu cầu kiểm tra.

Điều 10. Phương tiện vận chuyển

1. Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh đúng kiểu loại được phép tham gia giao thông phải đảm bảo các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật theo quy định tại Điều 53 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 như sau:

- a) Có đủ hệ thống hãm có hiệu lực;
- b) Có hệ thống chuyển hướng có hiệu lực;
- c) Có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu;
- d) Có bánh lốp đúng kích cỡ và đúng tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại xe;
- e) Có đủ gương chiếu hậu và các trang bị, thiết bị khác bảo đảm tầm nhìn cho người điều khiển;
- g) Có còi với âm lượng đúng quy chuẩn kỹ thuật;
- h) Có đủ bộ phận giảm thanh, giảm khói và các trang bị, thiết bị khác bảo đảm khí thải, tiếng ồn theo quy chuẩn môi trường;
- i) Các kết cấu phải đủ độ bền và bảo đảm tính năng vận hành ổn định.

2. Vận chuyển hàng hóa, hành khách trên phương tiện

a) Vận chuyển hành khách

- Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh được chở tối đa là 01 người và không vượt quá 20 kg hàng hóa, hành lý. Trừ những trường hợp sau thì được chở tối đa 02 người:

- + Chở người bệnh đi cấp cứu;
- + Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật;
- + Trẻ em dưới 14 tuổi.
- Không được chở quá số người quy định.

b) Vận chuyển hàng hóa

- Không chở hàng hóa vượt quá kích thước, tải trọng cho phép;

- Không vận chuyển hàng hôi thối, súc vật mang bệnh ảnh hưởng tới sức khoẻ cộng đồng;

- Hàng hóa xếp trên xe phải gọn gàng, chằng buộc chắc chắn, không để rơi vãi dọc đường, không kéo lê trên mặt đường và không gây cản trở cho việc điều khiển. Không được xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau quá 1/3 chiều dài thân xe, không được xếp quá bề rộng thân xe. Cấm chở hàng hóa, hành lý trên mui xe cơ giới ba bánh.

- Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh được chở tối đa là 70 kg hàng hóa;
- Xe mô tô ba bánh không được chở hàng hóa vượt quá tải trọng cho phép theo thiết kế của nhà sản xuất.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà

1. Quy định cụ thể phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động đối với từng loại phương tiện; các điểm dừng đỗ, đón, trả hành khách và hàng hóa bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Quản lý và cấp phép hoạt động cho các tổ, đội, nhóm vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng các phương tiện trên địa bàn.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình thực hiện về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời đề xuất, kiến nghị gửi về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh